TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2024/HC-ST
Ngày: 08 - 8 - 2024
V/v: Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Duy Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Dụng và bà Nguyễn Thị Kim Dung

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hải Anh - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hành chính thụ lý số 212B/2024/TLST-HC, ngày 22/3/2024, về việc "*Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2024/QĐXX-HC ngày 25/6/2024 giữa các đương sự:

* *Người khởi kiện:* Ông Vũ Việt K, sinh năm 1982; địa chỉ: Xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Ông Trần Hoàng A, sinh năm 1984; địa chỉ: Thành phố. B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

* *Người bị kiện:*

- Ủy ban nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đình C – C/v: Phó chủ tịch UBND huyện E; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Ông Lê Khắc H – C/v: Phó trưởng phòng TN&MT huyện E; ông Nguyễn Thụ K1 và ông Lê Viết Ngọc P – C/v: Phó giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E; ông H và ông K1 có mặt; ông P vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn H1 – C/v: Phó chủ tịch UBND tỉnh Đ; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Phan Thị N, sinh năm 1985; địa chỉ: Xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E; địa chỉ: Thị Trấn A, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phi T – C/v: Phó Giám đốc; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Trần Hoàng A trình bày:***

- Về nguồn gốc đất:

Năm 1993 gia đình ông K gồm bố mẹ là ông Vũ Quang K2 và bà Ngô Thị T1 cùng các anh chị em chuyển đến sinh sống tại xã Ô, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nay là xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình sinh sống gia đình ông K đã khai hoang một số thửa đất để làm nhà ở và canh tác, trồng trọt, đào giếng, trồng cây lâu năm trên các thửa đất này. Khi ông K trưởng thành thì bố mẹ có phân chia cho một số thửa đất để tiếp tục sử dụng.

Cụ thể vị trí đất ông K đang sử dụng thể hiện trong bản đồ địa chính hiện nay gồm:

1. Thửa đất số 32 tờ bản đồ số 8; Địa chỉ tại xã C, huyện K; Diện tích: 31.792,7 m^2 ; Mục đích sử dụng đất: CLN.

2. Thửa đất số 4, bản đồ số 8; Địa chỉ tại xã C, huyện K; Diện tích: 5354,8 m^2. Mục đích sử dụng đất: LUK.

Gia đình ông K đã bắt đầu sinh sống và sử dụng các thửa đất này từ năm 1993 và đã được cấp Sổ hộ khẩu thường trú, đây là căn cứ sử dụng đất ổn định và liên tục theo quy định của pháp luật. Đến năm 2006 ông K chuyển ra xây nhà ở tại thửa đất khác cũng thuộc thôn 4 và vẫn trồng trọt, sản xuất tại các thửa đất nêu trên.

Từ thời điểm khai hoang đến khoảng năm 1996-1997 thì gia đình ông K bắt đầu trồng Tiêu, cà phê, cao su, điều, mãng cầu, một số loại cây ăn quả và cây lấy gỗ khác. Sau đó một số loại cây bị chết nên gia đình trồng dặm lại và vẫn trồng trọt canh tác đến thời điểm hiện nay. Cây điều trồng từ năm 1997, đến năm 2002 một số cây bị chết nên trồng dặm lại và vẫn thu hoạch đến thời điểm hiện tại. Vườn tiêu trồng năm 2002 có trồng dặm lại một số cây chết *(tại biên bản kiểm*

đếm cây trồng ngày 19/9/2022 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện EaKar xác nhận: 1 cây mãng cầu trồng năm 2002; 30 cây điều trồng năm 2002; Cùng nhiều loại cây khác).

Tại quyết định thu hồi đất thì UBND huyện E lại xác nhận nguồn gốc là đất lấn chiếm lâm nghiệp vào năm 2009 để làm căn cứ không hỗ trợ, bồi thường cho gia đình ông K phần đất bị thu hồi là không đúng vì Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E cũng thừa nhận từ trước đến nay gia đình ông K và Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E không có hợp đồng liên kết cũng như không tranh chấp gì và Công ty cũng không có biên bản xử lý về việc gia đình ông K có lấn chiếm đất của Công ty.

UBND huyện E đã căn cứ vào Kết quả xác nhận nguồn gốc đất số 01/GXN-UBND ngày 19/9/2022 của UBND xã C để xác định gia đình ông Vũ Việt K lấn chiếm đất từ năm 2009. Còn UBND xã C lại căn cứ vào Công văn số 42/CV-Cty ngày 08/9/2022 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp E. Nội dung xác nhận Hộ ông Vũ Việt K lấn chiếm đất từ năm 2009 là không đúng, không có cơ sở:

+ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp E và UBND xã C không cung cấp được các tài liệu nào chứng minh việc này. Nếu như xác định Hộ ông Vũ Việt K lấn chiếm năm 2009 thì phải có các biên bản ghi nhận về việc lấn chiếm thời điểm năm 2009. Khi gia đình ông Vũ Việt K lấn chiếm thì Công ty Lâm nghiệp E đã xử lý như thế nào, có làm hư hỏng hay thiệt hại gì với Công ty không bởi theo GCN các thửa đất này có mục đích sử dụng là sản xuất nông nghiệp.

+ Theo Biên bản kiểm đếm ngày 02/8/2022, thì các thửa đất của ông Vũ Việt K có các tài sản tạo lập trước năm 2009, điều này mâu thuẫn với xác nhận của UBND xã và Công ty Lâm Nghiệp.

+ Các thửa đất thu hồi nằm trong khu vực cộng đồng dân cư xã C mà thôn 4 được thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Ô (trước khi thành lập xã C). Điều này có nghĩa khu dân cư này có trước năm 2009. Ngoài ra, đại diện Ban tự quản, bí thư chi bộ, và ban công tác mặt trận của xã C trước đây đều xác định Hộ ông Vũ Việt K sử dụng từ năm 1993 và đã được chính quyền địa phương ghi nhận việc cư trú thường xuyên, liên tục. Đã được cấp Sổ hộ khẩu thường trú đây là căn cứ sử dụng đất ổn định và liên tục theo quy định của pháp luật *(điểm e, khoản 2, Điều 21, Nghị định 43/2014)*. Đến thời điểm hiện nay gia đình K vẫn trồng trọt, sản xuất tại các thửa đất nêu trên.

Căn cứ vào Báo cáo số 78/BC-TTPTQĐ ngày 27/9/2022 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Ea Kar thể hiện Công ty Lâm nghiệp E không xác định được tài sản tạo lập từ thời điểm nào, điều này chứng minh Công ty không quản lý, sử dụng các thửa đất của gia đình ông K.

- Yêu cầu hỗ trợ về đất:

Như đã phân tích ở trên thì các thửa đất bị thu hồi đã được hộ ông Vũ Việt K sử dụng trước ngày 01/7/2004 nên phải được hỗ trợ bằng 80% giá đất khi nhà nước thu hồi đất.

- Yêu cầu hỗ trợ đối với tài sản trên đất:

+ Trên đất có các công trình và cây trồng. Điều đáng chú ý là các tài sản tạo lập sau khi có Thông báo thu hồi số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013 đều không được bồi thường hỗ trợ. Căn cứ Điều 69 Luật đất đai thì " *Thông báo thu hồi đất được gửi đến từng người có đất thu hồi, họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi*" Trong khi gia đình ông Vũ Việt K không nhận được bất cứ thông báo nào. Ông K biết bị thu hồi đất là khi các cơ quan tiến hành đo đạc, kiểm đếm tài sản.

+ Căn cứ vào các ý kiến của đại diện các cơ quan ban ngành tại Biên bản đối thoại ngày 24/1/2024 thể hiện: Công ty Lâm Ngiệp không được nhận Thông báo thu hồi đất và không thông báo cho người dân, còn đại diện của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Ea Kar có ý kiến là đang kiểm tra lại nhưng đến nay chưa có văn bản trả lời.

Vì vậy, các tài sản tạo lập trước ngày 11/8/2022 (ngày kiểm đếm) là thời điểm Hộ ông Vũ Việt K biết về việc thu hồi đất thì đủ điều kiện hỗ trợ chứ không phải ngày ban hành Thông báo thu hồi số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013. Nên các tài sản tạo lập trước ngày 11/8/2022 phải được hỗ trợ.

Nay, ông K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vấn vấn đề sau:

(1) Hủy một phần Quyết định số 1773/QD-UBND ngày 18/07/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk và một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Công ty TNHH_MTV Lâm Nghiệp E, đối với các thửa đất gồm: Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 32, diện tích: 31.792,7 m^2, số trích lục 5213 và Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 04, diện tích 5354,8 m^2, số trích lục 1439, các thửa dất tọa lạc tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Hủy một phần Quyết định số: 279/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E về việc thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pắch thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, phần nội dung thu hồi liên quan đến gia đình ông Vũ Việt K, gồm: Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 32, diện tích: 31.792,7 m^2, số trích lục 5213 và Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 04, diện tích 5354,8 m^2, số trích lục 1439, các thửa dất tọa lạc tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Buộc UBND huyện E ban hành lại quyết định thu hồi đất theo đúng quy định pháp luật.

(2) Hủy một phần Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi

nhà nước thu hồi để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Hủy một phần Quyết định số: 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện E, về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất để thi công công trình tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Buộc UBND huyện E phải bổ sung phương án bồi thường cho hộ ông Vũ Việt K đối với các nội dung sau:

- Hỗ trợ bằng 80% giá đất;

- Hỗ trợ cây trồng, vật kiến trúc đã tạo lập trước ngày kiểm đếm, ngày 11/8/2022.

* Ngày 05/6/2024, người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Việt K là ông Trần Hoàng A đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với các nội dung sau: Hủy một phần Quyết định số 1773/QD-UBND ngày 18/07/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk và một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho Công ty TNHH_MTV Lâm Nghiệp E, đối với các thửa đất gồm: Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 32, diện tích: 31.792,7 m^2, số trích lục 5213 và Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 04, diện tích 5354,8 m^2, số trích lục 1439, các thửa dất tọa lạc tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Hủy một phần Quyết định số: 279/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E về việc thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pắch thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, phần nội dung thu hồi liên quan đến gia đình ông Vũ Việt K, gồm: Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 32, diện tích: 31.792,7 m^2, số trích lục 5213 và Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 04, diện tích 5354,8 m^2, số trích lục 1439, các thửa dất tọa lạc tại Thôn 4, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Buộc UBND huyện E ban hành lại quyết định thu hồi đất theo đúng quy định pháp luật. (Nội dung số (1))

*** Tại bản tự khai, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND tỉnh Đắk Lắk là ông Nguyễn Tuấn H1 trình bày:**

Về việc cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp E tiền thân là Xí nghiệp lâm công nghiệp huyện Ea Kar được thành lập theo Quyết định số 749/QĐ-UB ngày 28/6/1986 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Trong quá trình sắp xếp, đổi mới, phát triển đổi tên thành: Lâm trường E, Công ty lâm nghiệp E, nay là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp E. Sau khi thành lập, đơn vị có nhiệm vụ tổ chức quản lý, bảo vệ và sản xuất kinh doanh diện tích rừng và đất rừng trên địa bàn huyện Ea Kar.

Thực hiện Nghị định số 170/2004/ND-CP ngày 22/9/2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh và Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh, Quyết định số 64/2005/QĐ-UBND ngày 15/12/2005 của UBND tỉnh quy định về rà soát hiện trạng sử dụng đất; xây dựng hoặc điều chỉnh, xét duyệt quy hoạch sử dụng đất chi tiết; giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và quy định của pháp luật. Theo đó, các lâm trường, Ban quản lý rừng phòng hộ, Ban quản lý rừng đặc dụng, các công ty lâm nghiệp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích chính là quản lý, bảo vệ rừng hoặc sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp có trách nhiệm rà soát toàn bộ diện tích đất Công ty đang quản lý, sử dụng để hoàn thiện thủ tục đất đai theo quy định.

Thực hiện việc rà soát đất đai, lập hồ sơ giao đất, cho thuê đất nêu trên, Công ty lâm nghiệp E đã phối hợp với địa phương và các đơn vị có liên quan thực hiện việc rà soát đất đai, quỹ đất đang quản lý, sử dụng, báo cáo kết quả rà soát tại Báo cáo số 14/BC-CT ngày 14/5/2008. Theo đó, tổng diện tích đất đơn vị đang quản lý trên địa bàn huyện Ea Kar là 147.608.708m^2 đất, cụ thể tại các xã: Cư Bông, Cư Jang, Cư Elang, Chư Prông, Ea Ô, Ea Pal, Cư Yang; nguồn gốc tổng diện tích 147.608.708m^2 đất nêu trên do UBND tỉnh giao cho Xí nghiệp lâm công nghiệp huyện Ea Kar quản lý, sử dụng tại Quyết định số 749/QĐ-UB ngày 28/6/1986. Kết quả rà soát đất đai của Công ty Lâm nghiệp E nêu trên đã được UBND huyện E có ý kiến thống nhất tại Công văn số 277/CV-UBND ngày 14/5/2008 về việc tình hình sử dụng đất sản xuất kinh doanh của Công ty lâm nghiệp E: theo đó, diện tích đất của Công ty lâm nghiệp E theo Báo cáo số 14/BC-CT sử dụng đúng mục đích, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất tại địa phương và hiện không tranh chấp, lấn chiếm và phù hợp với định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên cơ sở kết quả rà soát đất đai của Công ty lâm nghiệp E nêu trên, Đơn xin thuê đất, Đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lập ngày 7/5/2008 của Công ty lâm nghiệp E, ý kiến của UBND huyện E tại Công văn số 277/CV-UBND; căn cứ Luật Đất đai năm 2003, Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai: Quyết định số 64/2005/QĐ-UBND ngày 15/12/2005 của UBND tỉnh và quy định của pháp luật, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 235/TTr-STNMT ngày 20/6/2008 đề nghị cho Công ty lâm nghiệp E thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 18/7/2008, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 về việc cho Công ty lâm nghiệp E thuê 137.935.686m^2 đất tại huyện Ea Kar và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty để sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp. Cụ thể tại các xã như sau:

- Tại xã Ea Ô: diện tích 2.559.364m^2; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204410;

-Tại xã C: diện tích 37.206.758m^2; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204409:

- Tại xã Ea Pal: diện tích 310.433m^2; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204408:

- Tại xã Cư Jang: diện tích 24.310.481m^2; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204407:

-Tại xã Cư Prông: dien tich 30.517.001m^2; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204406;

-Tại xã Cư Bông: diện tích 43.031.649m^2; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204405.

Căn cứ nội dung, quy định nêu trên thì việc UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 về việc cho Công ty lâm nghiệp E thuê 137.935.686m^2 đất tại huyện Ea Kar và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204409 cho Công ty lâm nghiệp E đối với diện tích 37.206.758m^2 tại xã C là đúng trình tự và quy định của Pháp luật Đất đai năm 2003, Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh, Quyết định số 64/2005/0D UBND ngày 15/12/2005 của UBND tỉnh.

Từ những nội dung, quy định, căn cứ pháp lý nêu trên thì việc ông Vũ Việt K yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1773/0D-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk; hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204409 do UBND tỉnh Đắk Lắk cấp cho Công ty lâm nghiệp E, cấp ngày 18/7/2008 là không có cơ sở xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bác đơn khởi kiện của ông Vũ Việt K về việc yêu cầu hủy một phần Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho Công ty lâm nghiệp E thuê 137.935.686m^2 đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty để sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp; hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204409 do UBND tỉnh Đắk Lắk cấp cho Công ty lâm nghiệp E, cấp ngày 18/7/2008.

*** Tại bản tự khai và đơn trình bày, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND huyện E là ông Lê Đình C trình bày:**

I. Về thông tin các thửa đất bị thu hồi theo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất phục vụ xây dựng công trình khu tái định canh, định cư thuộc Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk đã phê duyệt theo Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E:

- Căn cứ Giấy xác nhận số 01/GXN-UBND ngày 19/09/2022 của UBND xã C xác nhận đối với hộ ông Vũ Việt K. Số thửa thu hồi 02 thửa, tổng diện tích bị thu hồi 37.147,5m^2. Cụ thể:

1. Thửa thứ nhất: thửa đất số 32, trích đo số TD 08-2022, trích lục mảnh trích đo địa chính số 5213/TL-VPĐKĐĐ-DĐV, do văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/7/2022. Thông báo thu hồi đất số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 của UBND huyện E về việc Thông báo thu hồi đất phục vụ điểm tái định cư số 1, xã C. Diện tích thu hồi: 31.792,7 m^2, mục đích sử dụng CLN, vị trí thôn 4, xã C, huyện K. Vị trí thửa đất: Vị trí 2. Quy hoạch đất CLN theo Quyết 1284/QĐ-UBND, ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất 2020-2030; kế hoạch sử dụng đất số 1550 năm 2020 của UBND huyện E. Nguồn gốc đất lấn chiếm đất Lâm nghiệp năm 2009 theo Công văn số 42/CV-Cty ngày 08/9/2022 của Cty TNHH MTV Lâm nghiệp E. Xác định việc sử dụng đất: Ổn định theo Điều 21, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; Từ năm 2009 đến nay sử dụng liên tục vào mục đích sản xuất đất nông nghiệp. Thời điểm tạo lập nhà và tài sản vật kiến trúc: Theo biên bản kiểm đếm ngày 02/8/2022. Thời điểm trồng cây Theo biên bản đánh giá cây trồng của Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện cùng các đơn vị có liên quan.

2. Thửa thứ 2: Thửa đất số 04, mảnh trích đo địa chính số TĐ 08-2022, theo trích lục mảnh trích đo địa chính số 1439/TL-VPĐKĐĐ-ĐĐV, do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/3/2023. Thông báo thu hồi đất số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 của UBND huyện E về việc Thông báo thu hồi đất để phục vụ điểm tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng. Diện tích thu hồi: 5354,8m^2. Mục đích sủ dụng LUK. Địa chỉ thửa đất: Thôn 4, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vị trí thửa đất: Vị trí 2. Xác nhận về quy hoạch sử dụng đất: Quy hoạch đất cây lâu năm theo Quyết định số 1284/QĐ-UBND, ngày 08/6/20222 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến 2020-2030 và kế hoạch sử dụng đất 1550 năm 2022 của huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Xác nhận nguồn gốc sử dụng đất: Lấn chiếm đất Lâm nghiệp năm 2009 theo Công văn số 42/CV-Cty ngày 08/9/2022 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp E. Xác định về sử dụng đất ổn định theo Điều 21, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP: Từ năm 2009 đến nay sử dụng liên tục vào mục đích sử dụng đất nông nghiệp.

II. Căn cứ pháp lý thực hiện Phương án bồi thường, hỗ trợ

Căn cứ thông tư số: 61/2022/TT-BTC, ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài Chính về *việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.*

Căn cứ Quyết định số 1394/QĐ-BNN-XD, ngày 15/5/2009 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Dự án đầu tư Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 4988/QĐ-BNN-XD, ngày 20/12/2018 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk (Giai đoạn 1); Quyết định số 140/QĐ-BNN-XD, ngày 09/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt điều chỉnh phân giao nhiệm vụ chủ đầu tư và quản lý vốn đầu tư Dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk (giai đoạn 1); Công văn số 5900/BNN-XD, ngày 27/8/2020 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk về việc tháo gỡ tồn tại, vướng mắc GPMB dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk: số 3343/QĐ-UBND ngày 22/12/2011 về việc phê duyệt Hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư thuộc Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng; số 344/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung Hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư thuộc Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng; số 2887/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư Hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư thuộc Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng; số 483/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 về việc phê duyệt bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2887/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư Hợp phần bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư thuộc Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng.

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho Công ty lâm nghiệp E thuê 137.935.686 m2 đất và cấp giấy CNQSD đất cho Công ty để sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1284/QĐ-UBND, ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND, ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thu hồi đất, bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/03/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi

Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Căn cứ Quyết định 22/2020/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc Quyết định ban hành bảng giá và quy định Bảng giá các loại đất áp dụng trên địa bàn các huyện, Thị xã, Thành phố của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2020-2024; Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND, ngày 13/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định 19/2021/QĐ-UBND, ngày 23/6/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành khung giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND, ngày 16/3/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk Ban hành Quy định giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 1481/UBND-NN&MT ngày 25/02/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc xử lý vướng mắc liên quan đến dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng;

Căn cứ Công văn số 7755/UBND-NNMT ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng.

Căn cứ Công văn số 8232/UBND-NNMT, ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng của dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng;

Căn cứ Công văn số 9916/UBND-NNMT ngày 03/11/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về xử lý một số vướng mắc liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng tại Dự án Hồ chứa nước Krông Pách thượng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 8668/UBND-NNMT ngày 24/09/2020 Về thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng tại Dự án Hồ chứa nước Krông Pách thượng, tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định 230/QĐ-UBND ngày 10/04/2020 của UBND huyện E về phân công nhiệm vụ và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện Ea Kar;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013 của UBND huyện E về việc chủ trương thu hồi đất để xây dựng điểm tái định cư số 1 tại xã C, huyện EaKar thuộc hợp phần giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng.

Căn cứ các Hợp đồng giữa Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Ea kar và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và Nông nghiệp Phát triển Nông thôn tỉnh Đắk Lắk (gọi tắt là Chủ đầu tư): số 13/2018/HĐTV ngày 01/10/2018 ; số 226/HĐTV-GPMB ngày 22/6/2022.

Căn cứ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 10/03/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Hợp phần

bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng Dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tỉnh Đắk Lắk năm 2022.

Căn cứ Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 17/03/2022 của UBND huyện E về việc tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng, thu hồi đất để thực hiện các công trình dự án trên địa bàn huyện năm 2022.

Căn cứ các quy định khác có liên quan.

Căn cứ biên bản thẩm định ngày 19/12/2022 của các cơ quan thẩm định huyện Ea Kar tại Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ea Kar.

Căn cứ Công văn số 63/UBND, ngày 22/12/2022 của UBND xã C về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung kết quả xác nhận nguồn gốc sử dụng đất và thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất.

III. Quá trình triển khai, thực hiện

Ngày 02/8/2022; 11/8/2022; 29/8/2022, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E phối hợp với UBND xã C, UBMTTQVN xã C, Ban tự quản thôn 4 và thôn 6D, Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E tổ chức tiến hành tuyên truyền vận động, phổ biến chính sách pháp luật và hướng dẫn kê khai đất đai, tài sản gắn liền với đất thuộc phạm vi thu hồi để xây dựng công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Từ tháng 8 đến tháng 11 năm 2022, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E phối hợp với các cơ quan, tổ chức tiến hành kiểm đếm về đất đai, tài sản gắn liền trên đất và cây trồng trên đất đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất thuộc phạm vi thu hồi đất; Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Ea Kar tiến hành kiểm tra, đánh giá, xác định về thời điểm trồng cây, độ tuổi và chất lượng cây trồng và đánh giá, xác định tỷ lệ phần trăm còn lại của công trình vật kiến trúc gắn liền trên đất thuộc phạm vi thu hồi.

Ngày 02/12/2022, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E phối hợp với UBND xã C, UBMTTQVN xã C, Ban tự quản thôn 4 và thôn 6D, Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E tổ chức niêm yết công khai phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tại buổi công khai, Trung tâm đã bàn giao phương án công khai (gồm có: phương án thuyết minh, bảng tổng hợp chi tiết, các tài liệu có liên quan) cho đại diện các thành phần tham gia.

Ngày 6/12/2022, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E phối hợp với UBND xã C, UBMTTQVN xã C, Ban tự quản thôn 4 và thôn 6D, Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E tổ chức đối thoại, lấy ý kiến trực tiếp của người có đất thu hồi đối với phương công khai.

Ngày 19/12/2022, các cơ quan thẩm định của huyện Ea Kar đã tổ chức thẩm định Phương án số: 34/PA-TTPTQĐ, ngày 12/12/2022 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E.

Đối với việc bồi thường về đất:

Theo xác nhận số 01/GXN-UBND ngày 19/09/2022 của UBND xã C xác nhận đối với hộ ông Vũ Việt K thì toàn bộ diện tích đất thuộc phạm vi thu hồi của tất cả các hộ gia đình có nguồn gốc lấn, chiếm đất do UBND tỉnh Đắk Lắk giao cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp quản lý theo Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho Công ty Lâm trường E thuê 137.935.686 m^2 đất và cấp GCNQSDĐ cho Công ty để sử dụng vào mục đích nông nghiệp.

Căn cứ theo quy định tại Điều 82, Luật đất đai thì toàn bộ diện tích đất nằm trong phạm vi thu hồi không đủ điều kiện bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

Đối với hỗ trợ về đất

- Phương án trong Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E chưa tính đến phần hỗ trợ về đất, khi nào có văn bản của tỉnh Đắk Lắk cho hỗ trợ về đất thì Trung tâm sẽ lập Phương án bổ sung sau. Đến ngày 27/11/2023, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 10477/UBND-NNMT về việc hỗ trợ về đất cho các đối tượng không đủ điều kiện bồi thường (bao gồm lấn, chiếm nguồn gốc nông, lâm trường) từ ngày 01/7/2004 đến ngày 01/7/2014 thuộc dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng. Theo đó: UBND huyện E đã ban hành Quyết định 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 về việc phê duyệt Phương án hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng. Trong đó hộ ông Vũ Việt K căn cứ theo Mục C, Khoản 2, Điều 20, Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk: *Thời điểm sử dụng đất từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 27/9/2011 (ngày ban hành Chỉ thị số 1685/CT – TTg của Thủ tướng Chính phủ): Được hỗ trợ bằng 50% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định*.

Việc UBND huyện E ban Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là căn cứ Căn cứ Công văn số 42/CV-Cty ngày 08/9/2022 của Cty TNHH MTV Lâm nghiệp E xác nhận về nguồn gốc sử dụng đất của ông Vũ Việt K thì UBND xã C đã ban hành Giấy xác nhận số 01/GXN-UBND ngày 19/09/2022 của UBND xã C xác nhận đối với hộ ông Vũ Việt K; Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày

18/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho Công ty lâm nghiệp E thuê 137.935.686 m^2 đất và cấp giấy CNQSD đất cho Công ty để sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp. Việc thực hiện lập Phương án của UBND huyện E là đúng quy định pháp luật, đúng quy trình quy định.

Từ các nhận định và căn cứ nêu trên việc ông Vũ Việt K đề nghị hủy một phần Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 (Quyết định bổ sung số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023) của UBND huyện E về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án Hồ chứa nước Krông Pách thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là không có căn cứ.

Về việc ban hành Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện E:

Căn cứ Công văn số 5570/BTNMT-QHPTTNĐ, ngày 14/07/2023 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường về việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; Căn cứ Thông báo số 151/TB-VPUBND ngày 10/11/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Thông báo kết luận của Đồng chí Phạm Ngọc N1 - Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk tại buổi làm việc với đồng chí Lê Anh T2 – Thứ trưởng Bộ Giao thông Vận tải làm trưởng đoàn để nghe báo cáo về tình hình thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường bộ Cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; Căn cứ Công văn số 10477/UBND-NNMT, ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc hỗ trợ về đất cho các đối tượng không đủ điều kiện bồi thường (bao gồm lấn, chiếm nguồn gốc của các nông lâm trường) từ ngày 01/7/2004 đến ngày 01/7/2014 thuộc Dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng.

Từ tháng 12/2022 đến tháng 04/2023, Trung tâm đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định và đã được UBND huyện E ban hành Quyết định phê duyệt và thu hồi đất. Thời điểm đó, việc hỗ trợ về đất chưa được thực hiện do Kiểm Toán Nhà nước có văn bản việc hỗ trợ đất lấn chiếm của công ty Lâm nghiệp là không đúng quy định. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay UBND tỉnh Đắk Lắk có văn bản cho phép hỗ trợ về đất lấn, chiếm từ ngày 01/07/2004 đến ngày 01/07/2014 trên đất của công ty TNHH MTV Lâm nghiệp E theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/03/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, Trung tâm tiếp tục lập Phương án hỗ trợ về đất cho các hộ gia đình, cá nhân, lấn chiếm đất và bổ sung hỗ trợ một số tài sản vật kiến trúc mà các Phương án trước UBND xã C chưa xác định được thời điểm tạo lập.

Ngày 28/11/2023, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E phối hợp với UBND xã C, Mặt trận tổ quốc xã, Ban tự quản thôn 6D và thôn 4, Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E tổ chức niêm yết công khai và đối thoại lấy ý kiến trực tiếp của các hộ gia đình, cá nhân về phương án Bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu

trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Phương án 01 tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân và các thửa đất chưa xác định chủ sử dụng).

Ngày 30/11/2023, Trung tâm có Tờ trình số 153/TTr-TTPTQĐ về việc đề nghị xem xét thẩm định, phê duyệt Phương án bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Kèm theo phương án số 118/PA-TTPTQĐ (Phương án 01 tổ chức, các hộ gia đình, cá nhân và các thửa đất chưa xác định chủ sử dụng).

Ngày 04/12/2023, UBND huyện E ban hành Quyết định số 461/QĐ- UBND về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 14/07/2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 5570/BTNMT-QHPTTNĐ, về việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Tại nội dung của Công văn, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn UBND tỉnh Đắk Lắk "Căn cứ điều 25 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP thì biện pháp hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh".

Ngày 10/11/2023, Văn phòng UBND tỉnh Đắk Lắk có Thông báo số 151/TB-VPUBND về việc Thông báo kết luận của Đồng chí Phạm Ngọc N1 - Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk tại buổi làm việc với đồng chí Lê Anh T2 – Thứ trưởng Bộ Giao thông Vận tải làm trưởng đoàn để nghe báo cáo về tình hình thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường bộ Cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột giai đoạn 1. Tại nội dung của Thông báo, UBND tỉnh thống nhất thực hiện theo nội dung Công văn số 5570/BTNMT-QHPTTNĐ, ngày 14/07/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Ngày 27/11/2023, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 10477/UBND-NNMT, về việc hỗ trợ về đất cho các đối tượng không đủ điều kiện bồi thường (bao gồm đất lấn, chiếm nguồn gốc của các nông lâm trường) từ ngày 01/7/2004 đến ngày 01/7/2014 thuộc Dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng.

Xuất phát từ các căn cứ nêu trên, Trung tâm lập Phương án hỗ trợ về đất đối với hộ ông Vũ Việt K theo Khoản 2, Điều 20, Quyết định số 14/2022/QĐUBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk và đã được UBND huyện E phê duyệt tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023.

Từ những căn cứ nêu trên và các quy định pháp luật khác có liên quan và căn cứ vào kết quả xác nhận số 01/GXN-UBND ngày 19/09/2022 của UBND xã C; Căn cứ Công văn số 10477/UBND-NNMT, ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc hỗ trợ về đất cho các đối tượng không đủ điều kiện bồi thường (bao gồm lấn, chiếm nguồn gốc của các nông lâm trường) từ ngày 01/7/2004 đến ngày

01/7/2014 thuộc Dự án hồ chứa nước Krông Pách Thượng. Việc UBND huyện E ban hành Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

*** Tại đơn trình bày, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị N trình bày:**

Tôi và ông Vũ Việt K kết hôn ngày 24/12/2008. Theo tôi được biết thì năm 1993 gia đình chồng tôi có khai hoang các thửa đất tại Thôn 2B, xã Ô, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, nay là thôn 4, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó thì bố mẹ chồng tôi có phân chia một số thửa đất để cho các con tiếp tục sử dụng. Cụ thể vị trí đất chồng tôi (ông K) được bố mẹ phân chia cho thể hiện trong bản đồ địa chính hiện nay gồm: Thửa đất số 04, 32 tờ bản đồ số 8, địa chỉ tại Thôn 4, xã C, huyện K. Sau khi kết hôn thì gia đình tôi tiếp tục trồng Tiêu, cà phê, cao su, điều, một số loại cây lấy gỗ, mãng cầu, và một số loại cây ăn quả. Sau đó một số loại cây bị chết nên gia đình tôi trồng dặm lại và vẫn trồng trọt canh tác đến thời điểm hiện nay. Khi UBND huyện E thu hồi đất nhưng lại không bồi thường về đất cho gia đình tôi là không đúng. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Việt K thì tôi đồng ý, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Việt K.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E trình bày:**

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho Công ty lâm nghiệp E thuê 137.935.686 m2 đất và cấp giấy CNQSD đất cho Công ty để sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp; Kết quả kiểm kê rừng năm tại Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 27/01/2015 của UBND tỉnh; Kết quả cập nhật diễn biến rừng hàng năm của Công ty đã được phê duyệt; Các hồ sơ tài liệu lưu trữ tại Công ty hiện có; Tham chiếu hệ thống ảnh vệ tinh hàng năm trên hệ thống; Kết quả đo đếm rà soát đất đai theo đơn đặt của các đơn vị tư vấn; Kết quả kiểm đếm cây lâu năm và cây rừng trên diện tích đất thu hồi của hộ gia đình. Quan điểm của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp E đối với yêu cầu của người khởi kiện như sau:

Tại công văn số 42/CV-Cty ngày 08/9/2022 của Cty TNHH MTV Lâm nghiệp E, xác nhận đối với hộ ông Vũ Việt K thửa đất số 32, trích đo số TD 08-2022, trích lục mảnh trích đo địa chính số 5213/TL-VPĐKDD-DĐV, do văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 14/07/2022; thửa đất số 04, mảnh trích đo địa chính số TĐ 08-2022, theo trích lục mảnh trích đo địa chính số 1439/TL-VPĐKĐĐ-ĐĐV, do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 30/3/2023 thì toàn bộ diện tích đất thuộc phạm vi thu hồi của hộ gia đình có nguồn gốc lấn, chiếm đất do UBND tỉnh Đắk Lắk giao cho Công ty TNHH

MTV Lâm nghiệp E quản lý theo Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho Công ty Lâm Nghiệp E thuê 137.935.686 m² đất và cấp GCNQSDĐ cho Công ty để sử dụng vào mục đích nông nghiệp. Tham khảo các căn cứ ở trên Công ty đã xác nhận theo đúng quy định.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:

* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án.

* Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Việt K đối với các yêu cầu về:

Hủy một phần Quyết định số 278/QĐ-UBND của UBND huyện E về phê duyệt phương án hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, một phần Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND huyện E về phê duyệt phương án hỗ trợ bổ sung khi nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Vũ Việt K.

Buộc UBND huyện E ban hành Quyết định phê duyệt lại phương án hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Vũ Việt K với mức 80% và hỗ trợ bổ sung đối với cây trồng trên diện tích đất tại thửa đất số 32 tờ bản đồ số 8 theo quy định của pháp luật.

- Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Việt K đối với yêu cầu về phê duyệt lại mức hỗ trợ đối với thửa đất số 4 tờ bản đồ số 8.

- Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của hộ ông Vũ Việt K đối với các yêu cầu về:

Hủy một phần Quyết định số 279/QĐ-UBND về phê duyệt phương án thu hồi đất của Công ty Lâm nghiệp để ban hành lại Quyết định thu hồi đất;

Hủy một phần Quyết định số 1773/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk về cấp giấy chứng nhận QSD đất và hủy một phần giấy chứng nhận QSD đất đã cấp cho Công ty Lâm nghiệp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; ý kiến trình bày của các bên đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa sơ thẩm ông Lê Đình C, ông Lê Viết Ngọc P, ông Nguyễn Tuấn H1, bà Phan Thị N, ông Nguyễn Phi T vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 157 Luật Tố tụng hành chính xét xử vắng mặt các đương sự trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[1.2] Về thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện:

Ngày 27/10/2024, ông Vũ Việt K có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên hủy một phần Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 21/3/2024 ông Vũ Việt K có đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án tuyên hủy một phần Quyết định số: 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện E, về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất để thi công công trình tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; đồng thời, buộc UBND huyện E bổ sung phương án bồi thường đối với hỗ trợ về giá đất, hỗ trợ cây trồng, vật kiến trúc tạo lập trước ngày kiểm đếm tài sản cho hộ ông Vũ Việt K.

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính thì người khởi kiện có quyền khởi kiện, vụ án còn thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét việc người khởi kiện rút một phần yêu cầu cầu khởi kiện:

Quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Vũ Việt K xin rút một phần nội dung khởi kiện đối với các nội dung sau: Hủy một phần Quyết dịnh số 1773/QD-UBND ngày 18/07/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk và hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204409 do UBND tỉnh Đắk Lắk cấp cho Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E, đối với các thửa đất gồm: Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 32, diện tích: 31.792,7 m^2 và Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 04, diện tích 5354,8 m^2, tọa lạc tại Thôn 4, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Hủy một phần Quyết định số: 279/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E về việc thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pắch thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, phần nội dung thu hồi liên quan đến gia đình ông Vũ Việt K.

Buộc UBND huyện E ban hành lại quyết định thu hồi đất theo đúng quy định pháp luật.

Nhận thấy, việc rút một phần nội dung khởi kiện trên là hoàn toàn tự nguyện. Do đó căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 173 của Luật tố tụng hành chính, đình chỉ giải quyết đối với các yêu cầu khởi kiện này của người khởi kiện.

[2.2] Xét yêu cầu hủy một phần Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 và hủy một phần Quyết định số: 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện E:

[2.2.1] Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành quyết định:

Căn cứ hồ sơ do UBND huyện E cung cấp thì UBND huyện E ban hành Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Điều 66, điểm a khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013.

[2.2.2] Về nguồn gốc đất của hộ ông Vũ Việt K:

Các thửa đất của hộ ông K bị thu hồi tại Thôn 2B, xã Ô, huyện K, tỉnh Đăk Lăk (nay là thôn 4, xã C, huyện K, tỉnh Đăk Lăk) thể hiện trong bản đồ địa chính hiện nay gồm:

1. Thửa đất số 32, tờ bản đồ số 8; địa chỉ tại Thôn 4, xã C, huyện K; có diện tích: 31.792,7 m^2; mục đích sử dụng đất: CLN.

2. Thửa đất số 4, bản đồ số 8; địa chỉ tại Thôn 4, xã C, huyện K; có diện tích: 5354,8 m^2; mục đích sử dụng đất: LUK.

Ông Vũ Việt K cho rằng đất có nguồn gốc khai hoang và sử dụng liên tục, ổn định. Tuy nhiên việc khai hoang và sử dụng đất không có xác nhận của chính quyền địa phương.

Theo xác định của cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai thì vị trí các thửa đất thu hồi của ông K trước đây thuộc quyền quản lý, sử dụng của Xí nghiệp lâm công nghiệp huyện Ea Kar được thành lập theo Quyết định số 749/QĐ-UB ngày 28/6/1986 của UBND tỉnh Đắk Lắk, sau đó thay đổi thành Lâm trường E, Công ty lâm nghiệp E, đến nay là Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp E. Ngày 18/7/2008, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 1773/QĐ-UBND về việc cho Công ty lâm nghiệp E thuê 137.935.686m^2 đất tại huyện Ea Kar và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204409 cho Công ty lâm nghiệp E đối với diện tích 37.206.758m^2 tại xã C, trong đó có diện tích đất thu hồi của hộ ông K. Việc các hộ dân khai phá sử dụng mà không bị xử phạt hành chính là do sự thiếu quản lý của cơ quan có thẩm quyền.

Tại Kết quả xác nhận nguồn gốc số 01/GXN-UBND ngày 19/9/2022 của UBND xã Cư Êlang và Công văn số 42/CV-Cty ngày 08/9/2022 của Công ty

TNHH MTV Lâm nghiệp E (sau đây gọi tắt là Công ty lâm nghiệp) ghi nhận: Hộ ông Vũ Việt K là người trực tiếp sản xuất nông nghiệp và lấn chiếm đất lâm nghiệp năm 2009.

Tuy nhiên, căn cứ Biên bản ngày 02/8/2022 (v/v kiểm đếm về đất đai, tài sản, vật kiến trúc và cây trồng) thì trên thửa đất số 32 có 37 cây Điều trồng năm 2002 và 01 cây mãng cầu trồng năm 2002. Căn cứ Biên bản ngày 19/9/2022 (v/v kiểm tra, đánh giá, xác định về thời điểm trồng cây, độ tuổi và chất lượng cây trồng) thì trên thửa đất số 32 có 37 cây Điều thường trồng năm 2002 loại A và 01 cây mãng cầu trồng năm 2002 loại A. Căn cứ Sổ hộ khẩu gia đình số 86 của hộ ông Vũ Quang K2 thì gia đình ông Kiển (bao gồm ông Vũ Việt K – là con của ông Kiển) chuyển đến Thôn 2B, xã Ô, huyện K từ năm 1993. Ông K đăng ký hộ khẩu ngày 10/8/2002 và tách hộ từ ngày 26/4/2006. Ngoài ra, UBND huyện E xác định hộ ông Vũ Việt K là người trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên thửa đất số 32, 4, tờ bản đồ số 8.

Như vậy, có căn cứ xác định gia đình ông Vũ Việt K đã sử dụng các thửa đất trên liên tục từ trước năm 2002 cho đến khi thu hồi đất.

[2.2.3] Xét yêu cầu khởi kiện về việc buộc UBND huyện E bổ sung phương án bồi thường đối với hỗ trợ về giá đất, nhận thấy:

Như nhận định ở phần [2.2.2] thì hộ ông K đã sử dụng các thửa đất trên liên tục từ trước năm 2002 và UBND huyện E cũng xác định hộ ông Vũ Việt K là người trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên thửa đất số 32, thửa đất số 4, tờ bản đồ số 8, tại Thôn 4, xã C, huyện K cho đến khi thu hồi đất.

Căn cứ Công văn số 2309/UBND-NNMT, ngày 18/3/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn áp dụng điểm 2 khoản 9 Điều 1 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk thì việc xác định thời điểm sử đụng đất làm căn cứ áp dụng mức hỗ trợ cho các trường hợp không đủ điều kiện bồi thường về đất quy định tại điểm 2 khoản 9 Điều 1 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk, được căn cứ theo thời điểm hộ gia đình, cá nhân đầu tiên bắt đầu sử dụng đối với phần diện tích không đủ điều kiện bồi thường, sử dụng đất liên tục kể từ thời điểm đó vào mục đích sản xuất nông nghiệp cho đến khi UBND cấp huyện ban hành Thông báo thu hồi đất.

Đối với Thông báo số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 của UBND huyện E về chủ trương thu hồi đất để xây dựng điểm tái định cư số 1 tại xã C thì ông K trình bày gia đình không biết đến thông báo này và UBND huyện E cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc có gửi Thông báo số 140/TB-UBND cho Công ty lâm nghiệp hay thông báo cho các hộ dân được biết về việc thu hồi đất theo quy định pháp luật. Theo Biên bản đối thoại ngày 24/1/2024 về

việc lấy ý kiến của đại diện các cơ quan ban ngành thể hiện: Công ty Lâm Ngiệp không được nhận Thông báo thu hồi đất và không thông báo cho người dân.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân huyện E căn cứ vào nội dung xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C và xác nhận của Công ty lâm nghiệp để tính mức hỗ trợ cho ông K là không đảm bảo.

Căn cứ khoản 1 Điều 75, Điều 82 Luật đất đai năm 2013 thì đất của ông K không đủ điều kiện được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; tuy nhiên, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 20 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk thì hộ ông K được hỗ trợ 80% giá đất. Cụ thể, điểm **b** khoản 2 Điều 20 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định như sau:

"Điều 20.

2. Đối với người đang sử dụng đất nông nghiệp bị thu hồi đất mà không đủ điều kiện bồi thường về đất theo quy định Luật Đất đai, không thuộc trường hợp sử dụng đất vượt hạn mức theo Điều 129, Điều 130 Luật Đất đai năm 2013 và không được hỗ trợ theo điểm a, b khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013 mà không thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều này thì được hỗ trợ theo loại đất hiện trạng đang sử dụng, diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất, cụ thể như sau:

a) Thời điểm sử dụng đất trước ngày 15/10/1993: Được hỗ trợ bằng 100% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định;

b) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004: Được hỗ trợ bằng 80% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định;

..."

Vì vậy, phương án bồi thường trong Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E không có phần hỗ trợ về đất cho hộ ông K và phương án bồi thường trong Quyết định số: 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện E bổ sung hỗ trợ về đất cho hộ ông K 50% về giá đất là không đúng, mà phải hỗ trợ cho hộ ông K bằng 80% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định.

[2.2.4] Xét nội dung khởi kiện yêu cầu hỗ trợ tài sản trên đất tạo lập sau khi có Thông báo số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 của UBND huyện EaKar và trước ngày kiểm đếm, ngày 11/8/2022:

Sau khi UBND huyện E ban hành Thông báo số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 về chủ trương thu hồi đất để xây dựng điểm tái định cư số 1 tại xã C thì đến ngày 11/8/2022 UBND huyện E mới tiến hành kiểm đếm tài sản lần đầu.

Đến ngày 23/12/2022 Ủy ban nhân dân huyện E mới ban hành Quyết định số 279/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pắch thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 278/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Như đã nhận định ở các mục trên thì Thông báo số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 của UBND huyện EaKar thực hiện không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật đất đai năm 2003: *"Trước khi thu hồi đất, chậm nhất là chín mươi ngày đối với đất nông nghiệp và một trăm tám mươi ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thông báo cho người bị thu hồi đất biết lý do thu hồi, thời gian và kế hoạch di chuyển, phương án tổng thể về bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư."*.

Sau đó UBND huyện E không có thêm bất kỳ thông báo nào về việc thu hồi đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 69 Luật đất đai năm 2013: *"Trình tự, thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng: Xây dựng và thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm được quy định như sau:*

Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền thu hồi đất ban hành thông báo thu hồi đất. Thông báo thu hồi đất được gửi đến từng người có đất thu hồi, họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất thu hồi và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi."

Theo trình bày của ông K thì đến thời điểm kiếm đếm tài sản lần đầu ngày 11/8/2022, hộ ông K mới biết đất bị thu hồi.

Như vậy, Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện E căn cứ vào Thông báo số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 UBND huyện E để xác định những cây trồng, vật kiến trúc do hộ ông K tạo lập sau ngày 28/10/2013 không được bồi thường, hỗ trợ là không đúng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của hộ ông K.

Hộ ông K không được bồi thường về tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Điều 92 Luật đất đai năm 2013, nhưng được hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 20 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Do đó, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của người khởi kiện.

[2.3] Từ những phân tích, nhận định nêu trên xét thấy việc UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đối với hộ ông K và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất để thi công công trình tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đối với hộ ông K là không đúng quy định pháp luật nên cần hủy bỏ một phần để UBND huyện E ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ theo như phân tích, nhận định nêu trên.

[3] Về án phí:

Do được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên người khởi kiện ông Vũ Việt K không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Ủy ban nhân dân huyện E phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 1 Điều 143; khoản 2 Điều 173; Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 194 và khoản 1 Điều 206 của Luật tố tụng hành chính;

Căn cứ các Điều 66, 67, 69, 75, 82, 83, 92 Luật đất đai năm 2013; khoản 2 Điều 39 Luật đất đai năm 2003;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk và Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND;

Căn cứ Công văn số 2309/UBND-NNMT, ngày 18/3/2020 và Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Việt K về việc:

Hủy một phần Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng

màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đối với hộ ông Vũ Việt K.

Hủy một phần Quyết định số: 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất để thi công công trình tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách Thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đối với hộ ông Vũ Việt K.

Buộc Ủy ban nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk phải bổ sung phương án hỗ trợ đối với giá đất và tài sản trên đất được tạo lập sau khi có Thông báo số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 của UBND huyện EaKar và trước ngày kiểm đếm, ngày 11/8/2022 theo quy định pháp luật.

[2] Đình chỉ giải quyết đối với các nội dung khởi kiện yêu cầu:

Hủy một phần Quyết dịnh số 1773/QD-UBND ngày 18/07/2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc cho Công ty lâm nghiệp E thuê 137.935.686 m2 đất và cấp giấy CNQSD đất cho Công ty để sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp;

Hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 204409 do UBND tỉnh Đắk Lắk cấp cho Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp E, đối với các thửa đất: Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 32, diện tích: 31.792,7 m^2 và Mảnh trích đo tờ bản đồ số 08, thửa đất số 04, diện tích 5354,8 m^2, tọa lạc tại Thôn 4, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Hủy một phần Quyết định số: 279/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E về việc thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pắch thượng tại xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, phần nội dung thu hồi liên quan đến gia đình ông Vũ Việt K; đồng thời buộc UBND huyện E ban hành lại quyết định thu hồi đất theo đúng quy định pháp luật.

[3] Về án phí:

- Ủy ban nhân dân huyện E phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Ông Vũ Việt K không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Vũ Việt K 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2023/0004606 ngày 03/11/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về quyền kháng cáo:

Đương sự, người đại diện hợp pháp cho đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự, người đại diện hợp pháp cho đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Trần Duy Tuấn